VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 758/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 284/TTr-CP ngày 07/6/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 156 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 758/QĐ-CTN ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch nước)

1. **Võ Thị Kim Phụng**, sinh ngày 05/11/1997 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 309 cấp ngày 27/10/1998
Hiện trú tại: Số 102, đoạn 2, thôn Vạn Toàn, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6074801 cấp ngày 15/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ Hưng, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

2. **Phạm Mai Anh**, sinh ngày 03/12/2005 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Bính, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 88 cấp ngày 07/12/2005
Hiện trú tại: Số 283, đường Tân Hưng, khóm 007, thôn Sơn Kỳ, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7286004 cấp ngày 02/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thanh Bính, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

3. **Phạm Thu Hường**, sinh ngày 09/8/1989 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đồng Quốc Bình, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy khai sinh số 31/1990 cấp ngày 29/3/1990
Hiện trú tại: Số 10, ngách 82, ngõ 422, đường Dân Tộc, khóm 011, phường Thủy Hà, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7961743 cấp ngày 27/5/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 48A/37 Trực Cát, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

4. **Nguyễn Thị Ngọc Như**, sinh ngày 14/01/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Giấy khai sinh số 103/2013 cấp ngày 10/5/2013
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 1, đường Giai An Tây, khóm 014, phường Văn Tân, khu Giai Lí, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7995371 cấp ngày 24/5/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cầy Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

5. **Trương Thị Láng**, sinh ngày 06/01/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
Hiện trú tại: Số 48, ngách 4, ngõ 220, đường Nam Xương Tây, khóm 015, phường Kiều Chân, thị trấn Đầu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5084800 cấp ngày 04/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Thới Bình, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

6. **Nguyễn Thị Cậy**, sinh ngày 11/11/1974 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tán Thuật, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình theo Giấy khai sinh số 162 cấp ngày 15/11/1974
Hiện trú tại: Số 25-16 Huệ Lai, khóm 002, phường Huệ Lai, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3890023 cấp ngày 08/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

7. **Lưu Kim Ngọc**, sinh ngày 06/01/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 254 cấp ngày 13/01/1984
Hiện trú tại: Số 163-7 phố Văn Hóa, khóm 034, phường Lâm Viên, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0418180 cấp ngày 14/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 5, lô D Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

8. **Bùi Ngọc Giàu**, sinh ngày 08/6/1994 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 1008 cấp ngày 30/8/1994
Hiện trú tại: Số 138-76 đường Hưng An, khóm 006, phường Trang Mỹ, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6721470 cấp ngày 27/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

9. **Trần Ngọc Bích**, sinh ngày 13/5/1977 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh theo Giấy khai sinh số 195/2002 cấp ngày 17/6/2002
Hiện trú tại: Số 25-2, đường Vinh Quang, khóm 017, phường Ngô Công, thị trấn Phố Lí, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3809134 cấp ngày 31/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cà Tum, xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

10. **Võ Thị Chi**, sinh ngày 12/12/1988 tại Khánh Hòa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy khai sinh số 163 cấp ngày 10/5/2001
Hiện trú tại: Lầu 19, số 48, ngõ Dân Tộc, khóm 010, phường Chính Hưng, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2101620 cấp ngày 26/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đà Loan, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

11. **Võ Nguyễn Hải My**, sinh ngày 22/10/1997 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 128 cấp ngày 25/9/2001

Hiện trú tại: Số 57-2, phố Long Động, khóm 019, phường Hòa Mỹ, khu Cống Liêu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4364580 cấp ngày 19/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 506, ấp An Phú, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

12. **Nguyễn Thị Kim Lanh**, sinh ngày 06/7/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 27 cấp ngày 30/8/1995
Hiện trú tại: Số 108, đường Đại Đồng, khóm 001, phường Đại Đồng, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6499478 cấp ngày 25/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đông Thạnh B, xã Đông Thạnh, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

13. **Hỷ Phương Tâm**, sinh ngày 22/12/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo Giấy khai sinh số 261 cấp ngày 26/12/1992
Hiện trú tại: Số 198, đường Trung Châu Nhị, khóm 004, phường Thượng Trúc, khu Kỳ Tân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4441221 cấp ngày 04/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

14. **Trương Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 29/4/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quí, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 279/KSTP cấp ngày 01/9/1999
Hiện trú tại: Số 121-11, đường Thủy Nam, khóm 015, phường Nhân Ái, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3914095 cấp ngày 15/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quí, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

15. **Trần Lương Tú Anh**, sinh ngày 24/8/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 55/2005 cấp ngày 08/4/2005
Hiện trú tại: Số 22, ngách 15, ngõ 12, phố Nam Phong Nhị, khóm 006, phường Nam Môn, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2201466 cấp ngày 12/3/2020 tại Văn phòng Kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

16. **Dương Thị Hồng Xuân**, sinh ngày 02/5/1986 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 1117 cấp ngày 21/8/1987
Hiện trú tại: Số 56, đường Trung Phúc, khóm 001, phường Hạnh Phúc, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5358828 cấp ngày 06/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân An Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

17. **Nguyễn Thị Ngọc Hân**, sinh ngày 28/12/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 792 cấp ngày 31/12/1997
Hiện trú tại: Số 160-2 Lộc Trường, khóm 001, phường Lộc Trường, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4614721 cấp ngày 26/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Long B, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

18. **Hồ Bích Thảo**, sinh ngày 20/3/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 58 cấp ngày 01/6/1996

Hiện trú tại: Số 30-1, đường Thanh Phố, khóm 006, phường Bình Hòa, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5089716 cấp ngày 27/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 94 Ấp Hưng Quới 1, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

19. **Trần Thị Minh Thảo**, sinh ngày 19/5/1990 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 276/KS/90 cấp ngày 28/9/1990
Hiện trú tại: Số 179-32 đường Quang Phục, khóm 007, thôn Quảng Hưng, xã Lộc Cốc, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5693693 cấp ngày 18/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 5, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

20. **Nguyễn Thị Mỹ Duyên**, sinh ngày 20/01/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 30 cấp ngày 09/02/1996
Hiện trú tại: Số 27, đường Lợi Trạch, khóm 016, thôn Lợi Trạch, xã Ngũ Kết, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6250322 cấp ngày 19/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Thạnh, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

21. **Lâm Thị Kiều**, sinh ngày 21/10/1990 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo Giấy khai sinh số 165 cấp năm 1998
Hiện trú tại: Số 58-3, đường Đại Khanh, khóm 004, phường Đại Khanh, khu Đại Thụ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5460911 cấp ngày 18/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

22. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 10/12/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 49/1997 cấp ngày 04/7/1997
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 398, phố Thành Hưng, khóm 002, phường Di Phúc, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0820397 cấp ngày 01/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thuận Tiến C, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

23. **Nguyễn Thị Liễu**, sinh ngày 10/10/1969 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 127 cấp ngày 20/7/2022
Hiện trú tại: Tầng 5, số 21, ngõ 166, đường Vũ Miếu, khóm 013, phường Chính Văn, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1565121 cấp ngày 12/9/2012 tại Văn phòng Kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

24. **Hoàng Thị Lan Anh**, sinh ngày 05/10/1995 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh cấp ngày 18/6/1999
Hiện trú tại: Tầng 5-5, số 77, phố Đại Đồng Thất, khóm 019, thôn Đại Đồng, xã Thần Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9549099 cấp ngày 27/8/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu Phú Thọ, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

25. **Phạm Bích Tuyền**, sinh ngày 29/8/1995 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang theo Giấy khai sinh số 498 cấp ngày 23/10/2002
Hiện trú tại: Số 76 Mục Trường, khóm 003, thôn Minh Phong, xã Ti Nam, huyện Đài Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0039705 cấp ngày 30/6/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố Vĩnh Đông 1, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang

26. **Đỗ Thị Diễm Mi**, sinh ngày 27/3/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 571 cấp ngày 23/8/1993
Hiện trú tại: Số 79, đường Đại Đồng, khóm 011, phường Hòa Thanh, khu Tân Hưng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4005895 cấp ngày 13/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 5, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

27. **Bùi Thị Kiều**, sinh ngày 26/4/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 80 cấp ngày 20/12/2000
Hiện trú tại: Số 33-3, Đỉnh Luân, khóm 010, phường Đông Hưng, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3070833 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 7, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

28. **Nguyễn Thị Thúy Nga**, sinh ngày 10/4/1982 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Luận, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ theo Giấy khai sinh số 32 cấp ngày 22/3/2018
Hiện trú tại: Số 3, ngõ 378, đường Phi Cơ, khóm 005, phường Chế Nam, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1022202 cấp ngày 05/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 7, xã Đồng Luận, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

29. **Nguyễn Ngọc Ánh**, sinh ngày 08/11/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 69, ngách 6, ngõ 378, đường Hồ Trung, khóm 018, phường Diệp Thố, khu Hồ Nội, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
CMND số: 362453596 cấp ngày 26/3/2013 tại Công an thành phố Cần Thơ
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

30. **Nguyễn Lê Thị Chân Chân**, sinh ngày 19/5/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 18 cấp ngày 27/4/1998
Hiện trú tại: Số 39-11, đường Thần Xuyên, khóm 001, phường Thần Cang, khu Thần Cang, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4683269 cấp ngày 27/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 7, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

31. **Lữ Ngọc Anh**, sinh ngày 08/4/1985 tại Nghệ An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo Giấy khai sinh số 111 cấp ngày 15/4/2004
Hiện trú tại: Số 982, đoạn 2, đường Trung Chính, khóm 006, phường Nhơn Nghĩa, khu Nhơn Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7152465 cấp ngày 17/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

32. **Trần Văn Thảo**, sinh ngày 20/4/1994 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 120/2015 cấp ngày 08/4/2015
Hiện trú tại: Số 15-28, ngách 20, ngõ 146, đường Diêm Hàng, khóm 015, phường Diêm Châu, khu Vĩnh Khang, TP. Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0327068 cấp ngày 20/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

33. **Nguyễn Tấn Lộc**, sinh ngày 01/12/1979 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 23 cấp ngày 12/02/2009
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 143, phố Phúc Đức, khóm 030, phường Ngũ Phúc, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2461227 cấp ngày 07/01/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

34. **Vòng Gia Tuyền**, sinh ngày 30/01/1992 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai theo Giấy khai sinh số 271 cấp ngày 11/5/1994
Hiện trú tại: Số 67, ngõ 435, đoạn 4, đường Dương Tân, khóm 001, phường Thượng Điền, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2366641 cấp ngày 31/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cây Điều, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

35. **Hồ Trúc Phượng**, sinh ngày 24/01/1978 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo Giấy khai sinh số 194 cấp ngày 28/6/1978
Hiện trú tại: Lầu 5, số 34, đường Tam Dân, khóm 020, phường Nhơn Đức, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5198316 cấp ngày 22/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 19/3 ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

36. **Nguyễn Thị Kim Hoa**, sinh ngày 13/5/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 172 cấp ngày 09/9/2002
Hiện trú tại: Số 85, đường Nam Nhân, khóm 003, phường Lưu Nam, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4977940 cấp ngày 24/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

37. **Trần Thị Thanh Trúc**, sinh ngày 28/7/1984 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 39, đường Nghĩa Hòa, khóm 018, phường Nghĩa Hòa, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
CMND số: 023819120 cấp ngày 15/8/2005 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 20 lô K, Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

38. **Đinh Thị Ngọc Hà**, sinh ngày 16/02/1990 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo Giấy khai sinh số 65 cấp ngày 19/5/1992
Hiện trú tại: Số 28, đường Minh Lễ, khóm 002, phường Tân Nhai, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230012 cấp ngày 05/6/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thị 1, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

39. **Trương Thị Ngọc Ẩn**, sinh ngày 14/11/1980 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ theo GKS số 209/6/84 cấp ngày 12/6/1984
Hiện trú tại: Số 1-8, đường Lê Minh, khóm 011, phường An Phúc, thị trấn Phác Tử, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2233543 cấp ngày 04/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 523, khu vực Thạnh Thắng, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

40. **Đoàn Thị Linh**, sinh ngày 04/01/1978 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 72/2016 cấp ngày 05/4/2016
Hiện trú tại: Số 121, đường Tân Dân, khóm 002, thôn Cung Hậu, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0042784 cấp ngày 10/02/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 250C/3, ấp Định Thành, xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

41. **Nguyễn Đức Tài**, sinh ngày 16/3/2005 tại Đồng Nai — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo Giấy khai sinh số 347/2007 cấp ngày 20/8/2007
Hiện trú tại: Số 50-62 Đại Quật Vĩ, khóm 001, thôn Đại Quật, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00045194 cấp ngày 26/9/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 19, khu 5, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

42. **Trần Thị Thương**, sinh ngày 28/9/1990 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo Giấy khai sinh số 113 cấp ngày 18/4/1994
Hiện trú tại: Số 3 Bắc Thế Tử, khóm 001, thôn Bắc Đầu, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6479579 cấp ngày 13/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 132 tổ 5, Ấp Nguyễn Thái Học, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

43. **Trần Thị Cẩm Thu**, sinh ngày 18/12/1998 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Thới Thuận, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 475 cấp ngày 10/12/2001
Hiện trú tại: Lầu 2, số 7, ngõ 32, phố Quế Lâm, khóm 026, phường Phục Quốc, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3050469 cấp ngày 19/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thạnh Thới Thuận, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

44. **Trần Thị Bé**, sinh ngày 01/01/1989 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 150 cấp ngày 05/4/2016
Hiện trú tại: Số 43-3, ngõ 700, đoạn 1, đường An Trung, khóm 009, phường Phụng Hoàng, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2413064 cấp ngày 18/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hòa, xã Vĩnh Tân, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

45. **Nguyễn Ngọc Tính**, sinh ngày 28/11/1996 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang theo Giấy khai sinh số 14 cấp ngày 23/9/2002
Hiện trú tại: Số 4, ngõ 501, đoạn 2, đường Trung Sơn Đông, khóm 008, phường Phổ Khánh, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2506643 cấp ngày 07/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tiên Phong, xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

46. **Nguyễn Thị Trang**, sinh ngày 02/6/1990 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 1100 cấp ngày 05/10/1994
Hiện trú tại: Số 369, đoạn 2, đường Chương Nam, khóm 012, thôn Huyện Trang, xã Phấn Viên, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2465147 cấp ngày 02/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Phú, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

47. **Nguyễn Ngọc Nhung**, sinh ngày 12/4/1991 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 294 cấp ngày 04/9/1996
Hiện trú tại: Số 277-1, Hạ Đàm, khóm 018, thôn Quang Đàm, xã Lộc Thảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8320119 cấp ngày 24/7/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Hưng, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

48. **Lê Thị Hài**, sinh ngày 30/12/1982 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 321 cấp ngày 08/6/2006
Hiện trú tại: Số 27, đường Nguyên Hưng, khóm 011, thôn Nội Phố, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365119 cấp ngày 07/7/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Châu, xã Tân Lộc, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

49. **Trương Thị Bé Thanh**, sinh ngày 20/5/1999 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 175 cấp ngày 29/8/2009
Hiện trú tại: Số 37, ngõ 185, phố Ngũ Phúc, khóm 023, phường Quyến Đầu, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6463122 cấp ngày 12/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Quới, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

50. **Nguyễn Hồng Diệu**, sinh ngày 19/12/1995 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 136 cấp ngày 24/7/1997
Hiện trú tại: Tầng 4, số 9, ngõ 33, đường Kiến Quốc, khóm 005, phường Kiến Quốc, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1720397 cấp ngày 23/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Nhơn Thuận 1A, Xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

51. **Lê Thị Thu Thảo**, sinh ngày 23/02/2000 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 194 cấp ngày 16/8/2000
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 64, phố Phục Hưng, khóm 009, phường Trung Hưng, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6077508 cấp ngày 09/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 8, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

52. **Lê Ngọc Huyền**, sinh ngày 21/11/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 402 cấp ngày 10/9/2001
Hiện trú tại: Số 36, phố Trực Đàm Ngũ, khóm 015, phường Trực Đàm, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3951498 cấp ngày 04/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 12, khu vực Phú Xuân, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

53. **Vũ Tuấn Anh**, sinh ngày 12/6/1990 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy khai sinh số 20 cấp ngày 10/02/2009
Hiện trú tại: Số 40-1, ngõ 29, đường Nhân Ái, khóm 003, phường Hưng Nông, khu Ma Đậu, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1180993 cấp ngày 22/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

54. **Trần Thị Phước**, sinh ngày 01/01/1981 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy khai sinh số 194 cấp ngày 24/5/2018
Hiện trú tại: Số 27-16, ngõ 89, đường Đại Điền, khóm 008, phường Nam Điền, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5544468 cấp ngày 16/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

55. **Mẫn Thị Thủy**, sinh ngày 01/11/1987 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy khai sinh số 191/2018 cấp ngày 17/4/2018
Hiện trú tại: Số 19, ngõ 2 Trung Hưng, đường Trung Hưng, khóm 028, phường Trung Hưng, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5392455 cấp ngày 08/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Tiền, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

56. **Thòng Fong Moi**, sinh ngày 14/02/1993 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Bảo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo Giấy khai sinh số 936 cấp ngày 26/3/1993
Hiện trú tại: Số 12 Tân Trang, khóm 002, thôn Lục Hợp, xã Kích Đồng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0586345 cấp ngày 19/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 12, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

57. **Nguyễn Đoàn Thủy Diễm**, sinh ngày 15/7/1981 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 135 cấp ngày 26/12/2002
Hiện trú tại: Số 9, đường Vĩnh Hưng, khóm 006, thôn Thiếu Địch, làng Trúc Điền, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1450044 cấp ngày 15/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 4, thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

58. **Quách Thị Hà**, sinh ngày 05/10/1988 tại Lạng Sơn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Giấy khai sinh số 10 cấp ngày 05/3/1998
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 29, phố Nhân Tâm, khóm 014, phường Doanh Bắc, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120119 cấp ngày 21/01/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Nà Danh, xã Vũ Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

59. **Nguyễn Thị Thúy Nhuy**, sinh ngày 12/02/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh theo Giấy khai sinh số 249/2001 cấp ngày 27/8/2001
Hiện trú tại: Số 81, đường Bảo Sơn, khóm 004, phường Kiến Hoa, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5357705 cấp ngày 03/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số E2/10 Ấp Trường Xuân, xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

60. **Nguyễn Thị Thùy Dương**, sinh ngày 08/3/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo Giấy khai sinh số 382/2000 cấp ngày 11/9/2000
Hiện trú tại: Số 21, ngõ 10, phố Nghi Hưng, khóm 017, phường Nghi Hưng, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2713296 cấp ngày 18/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

61. **Vũ Văn Thế**, sinh ngày 19/10/2003 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy khai sinh cấp ngày 20/10/2006
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 30, đoạn 3, đường Hòa Mục, khóm 008, phường Ngô Thố, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8568807 cấp ngày 28/11/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

62. **Nguyễn Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 19/12/1995 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 163 cấp ngày 29/8/2016
Hiện trú tại: Số 6, ngõ 271, phố Hành Đại, khóm 003, phường Đại Giáp, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9806587 cấp ngày 01/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cái Quanh, xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

63. **Phạm Duy San**, sinh ngày 28/8/2004 tại Thái Nguyên — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên theo Giấy khai sinh số 90 cấp ngày 25/10/2004
Hiện trú tại: Số 41, ngách 67, ngõ 263, đường Loan Lí, khóm 005, phường Hưng Nông, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9955770 cấp ngày 07/02/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

64. **Thạch Thị Bânh Thi**, sinh ngày 17/8/1998 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 68 cấp ngày 14/9/1998

Hiện trú tại: Số 216, đường Thái Bình, khóm 004, phường Bình Hòa, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5470714 cấp ngày 26/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cần Thay, xã Tân Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

65. **Nguyễn Thị Ánh Mi**, sinh ngày 31/10/1994 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 70 cấp ngày 03/4/1995
Hiện trú tại: Số 112, phố Kiến Quốc, khóm 003, phường Trung Hiền, khu Hồ Nội, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4573035 cấp ngày 31/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

66. **Nguyễn Thị Phượng**, sinh ngày 18/4/1990 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 187 cấp ngày 21/6/2018
Hiện trú tại: Số 13, phố Dân Phú, khóm 012, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036996 cấp ngày 11/5/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

67. **Nguyễn Hồng Cẩm**, sinh ngày 12/11/1993 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy khai sinh số 231 cấp ngày 12/01/2000
Hiện trú tại: Số 33-12, đường Hổ Hưng Tây Nhị, khóm 001, phường Khẩn Địa, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4972560 cấp ngày 20/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Kim Cấu, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

68. **Đinh Hồng Ngọc**, sinh ngày 19/01/1978 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 236 cấp ngày 09/8/2018
Hiện trú tại: Số 219-1 Phấn Khởi Hồ, khóm 017, thôn Trung Hòa, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5985245 cấp ngày 29/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

69. **Phạm Thị Bích**, sinh ngày 01/01/1983 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tuấn Hưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 59 cấp ngày 26/7/1983
Hiện trú tại: Số 477, đoạn 3, đường Phượng Cương, khóm 013, phường Sùng Nghĩa, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835840 cấp ngày 20/6/2017 tại văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tuấn Hưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

70. **Nguyễn Thị Yến Nhi**, sinh ngày 28/9/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 485 cấp ngày 20/9/1995
Hiện trú tại: Tầng 5, số 17, ngõ 27, phố Trung Bình Thất, khóm 016, phường Trung Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1370704 cấp ngày 07/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Quới,
Xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

71. **Phạm Thị Như Tuyền**, sinh ngày 25/01/1988 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo Giấy khai sinh số 1554/1989 cấp ngày 22/5/1989
Hiện trú tại: Tầng 7, số 6, ngõ 52, đường Phúc Đức Nhị, khóm 007, phường Chính Văn, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2231389 cấp ngày 03/9/2020 tại văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trung Phú 4, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

72. **Nguyễn Thị Vân Thư**, sinh ngày 11/12/2006 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy khai sinh số 228 cấp ngày 07/11/2007
Hiện trú tại: Số 45, đường 38, khu Công Nghiệp, khóm 019, phường Hiệp Hòa, khu Tây Đồn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7028663 cấp ngày 27/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

73. **Nguyễn Phong Thiên**, sinh ngày 05/01/2003 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Hiện trú tại: Số 45, đường 38, khu Công Nghiệp, khóm 020, phường Hiệp Hòa, khu Tây Đồn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8094006 cấp ngày 27/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

74. **Nguyễn Thị Trinh Trinh**, sinh ngày 18/8/1990 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau theo Giấy khai sinh số 474 cấp ngày 20/6/2018
Hiện trú tại: Số 5, ngách 12, ngõ 139, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 018, thôn Thủy Thượng, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2547502 cấp ngày 01/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hiệp Hải, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

75. **Nguyễn Thanh Thanh**, sinh ngày 14/02/2013 — Giới tính: Nữ
tại TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau theo Giấy khai sinh số 772 cấp ngày 24/7/2014

Hiện trú tại: Số 5, ngách 12, ngõ 139, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 018, thôn Thủy Thượng, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5488918 cấp ngày 22/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hiệp Hải, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

76. **Trần Thị Kim Phuo**, sinh ngày 09/4/1987 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre theo Giấy khai sinh cấp ngày 01/3/2002
Hiện trú tại: Số 59, ngõ 270, đường Tây Thế, khóm 012, phường Trung Quyền, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6236683 cấp ngày 24/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Quí Thuận B, xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

77. **Biện Thị Thúy Liễu**, sinh ngày 01/01/1978 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 358/1984 cấp ngày 05/9/1984
Hiện trú tại: Số 94, đường Ngọc Môn, khóm 022, phường Phúc Lâm, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7600541 cấp ngày 13/3/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Khánh, xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

78. **Nguyễn Thị Lam Linh**, sinh ngày 24/6/1992 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 67/2015 cấp ngày 26/5/2015
Hiện trú tại: Tầng 8-2, số 476, đường Lạc Học, khóm 027, phường Tràng Canh, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00045067 cấp ngày 22/9/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hòa Bình, xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

79. **Trần Hồng Sơn**, sinh ngày 08/5/1979 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định theo Giấy khai sinh số 47 cấp năm 2004
Hiện trú tại: Số 465, đường Hoàng Hưng, khóm 001, phường Bôn An, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913053 cấp ngày 31/01/2018 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Thắng, xã Phú Trung, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

80. **Trần Thị Kim Thúy**, sinh ngày 03/3/1987 Giới tính: Nữ
tại Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 22, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 28/1987 cấp ngày 10/3/1987
Hiện trú tại: Tầng 5, số 43, đường Hòa Bình, khóm 010, thôn Đại Trung, xã Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0257103 cấp ngày 01/6/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 250/16A Bàu Cát, Phường 11, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

81. **Lương Kim Guối**, sinh ngày 01/01/1986 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Ninh, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy khai sinh số 92/2014 cấp ngày 26/3/2014
Hiện trú tại: Số 77, đoạn 2 đường Trung Sơn, khóm 001, thôn Đức Dương, xã Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2463458 cấp ngày 28/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Đầu Sấu Đông, xã Lộc Ninh, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

82. **Nguyễn Thị Yến Nhi**, sinh ngày 04/8/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 215 cấp ngày 20/9/2000
Hiện trú tại: Số 131, đường Tân Phố 3, khóm 008, phường Tân Phố, khu Quan Miếu, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5908360 cấp ngày 14/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 12B/11, Đường Lê Hồng Phong, khu vực 4, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

83. **Dương Nhật Nam**, sinh ngày 19/02/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 436 cấp ngày 13/10/1997
Hiện trú tại: Số 246, đường Kiến Phong, khóm 068, phường Đại Liên, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2057739 cấp ngày 31/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 1, phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

84. **Trần Thị Xú Sọt**, sinh ngày 06/4/1976 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 281 cấp ngày 06/9/1997
Hiện trú tại: Tầng 4, Số 5, ngách 7, ngõ 278, đường Thanh Thủy, tổ 011, phường Vịnh Phong, khu Thủ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan.
Hộ chiếu số: K0038301 cấp ngày 20/4/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Nông Thum, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

85. **Phan Thị Thu Diệu**, sinh ngày 12/5/1999 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo Giấy khai sinh số 183/2004 cấp ngày 03/8/2004
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 115, đường Trung Hưng, tổ 047, phường Phục Hưng, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3568842 cấp ngày 27/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hưng Lợi, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

86. **Nguyễn Thị Hồng Mai**, sinh ngày 03/4/1994 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo Giấy khai sinh số 162 cấp ngày 25/5/1994
Hiện trú tại: Số 561-52, đoạn 1, đường Phú Lâm, xóm 033, phường Sơn Cước, thị trấn Thảo Đồm, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5034095 cấp ngày 17/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

87. **Lê Vân Anh**, sinh ngày 15/10/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 189 cấp ngày 20/10/1990
Hiện trú tại: Số 993, đoạn 2, lộ Vạn Thọ, khóm 013, phường Tân Lộ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8745668 cấp ngày 10/01/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tầng 1, Số 159, Trần Tuấn Khải, Phường 5, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

88. **Lý Ngọc Liên**, sinh ngày 17/7/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 124/P3 cấp ngày 26/7/1984
Hiện trú tại: Tầng 2, số 76, đường Nam Phục Hưng, tổ 11, phường Văn Hóa, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264603 cấp ngày 18/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 41 Phùng Hưng, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

89. **Lê Hoàng Bảo Ân**, sinh ngày 25/6/2014 tại Long An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An theo Giấy khai sinh số 92/2014 cấp ngày 14/7/2014
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 83, đường Trung Tây, tổ 026, phường Nam Yến, khu Yến Sào, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4815601 cấp ngày 24/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 15C, Ngô Văn Hớn, khu phố Bình Quân 1, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

90. **Lê Thị Mỹ Ngân**, sinh ngày 28/3/1999 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo Giấy khai sinh số 44 cấp ngày 15/4/2004
Hiện trú tại: Số 18, ngách 22, ngõ 135, đường Hưng Nam, đoạn 1, khóm 014, phường Thọ Nam, khu Chung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1719668 cấp ngày 07/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Thiện, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

91. **Lâm Mỹ Chên**, sinh ngày 05/9/1992 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 203 cấp ngày 19/9/1996
Hiện trú tại: Tầng 12, số 168, đường Phúc Mỹ, phường Châu Mỹ, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9897291 cấp ngày 18/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm Biển Dưới, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

92. **Lê Thị Kiều Vy**, sinh ngày 28/3/1997 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Láng Dài, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy khai sinh số 118/I cấp ngày 12/12/1997
Hiện trú tại: Tầng 6, số 37-1, ngõ 1007, đường Trung Hoa 5, khóm 029, phường Trung Thuần, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4058813 cấp ngày 23/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 8, phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

93. **Diệp Thị Thể**, sinh ngày 15/8/1998 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh theo Giấy khai sinh số 10 cấp ngày 16/8/2002
Hiện trú tại: Số 76, đoạn 2, đường Phúc Đàm, khóm 005, phường Đại Phong, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1673021 cấp ngày 04/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 4, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

94. **Nguyễn Thanh Mai**, sinh ngày 07/3/1994 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy khai sinh số 62/2016 cấp ngày 14/4/2016
Hiện trú tại: Tầng 9, số 51, phố Vũ Xương, khóm 022, phường Đầu Phân, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2212793 cấp ngày 29/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

95. **Trần Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 26/02/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 752 cấp ngày 07/12/2016
Hiện trú tại: Số 6, đường Ái Quốc, khóm 011, phường Tam Tinh, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2197812 cấp ngày 17/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Bình, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

96. **Đoàn Thị Thùy Trang**, sinh ngày 29/10/1993 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 140 cấp ngày 29/11/1993
Hiện trú tại: Số 106-5 Nam Phòng, khóm 009, phường Phòng Lí, thị trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5273943 cấp ngày 26/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hồi Lộc, xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

97. **Trần Thị Kim Thoa**, sinh ngày 10/10/1993 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
Hiện trú tại: Số 130-1 Đỉnh Phù Vĩ, khóm 006, phường Đông Vinh, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5729109 cấp ngày 29/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hưng, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

98. **Bùi Đức Hoàng**, sinh ngày 15/10/2003 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kinh Kệ, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
Hiện trú tại: Số 11, ngách 85, ngõ 350, đường Hiếu Nghĩa, khóm 006, phường Hoàn Xã, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8697566 cấp ngày 03/01/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Kinh Kệ, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

99. **Võ Thị Cẩm Tú**, sinh ngày 01/01/1983 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy khai sinh số 380 cấp ngày 27/12/2005
Hiện trú tại: Số 36, ngõ 346, đường Trung Sơn, khóm 002, phường Đông Ninh, ku Giai Lí, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1866404 cấp ngày 18/8/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Hậu, xã Phước Long, thị trấn Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

100. **Nguyễn Thị Thúy An**, sinh ngày 11/6/1991 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo Giấy khai sinh số 176 cấp ngày 21/9/1996

Hiện trú tại: Số 29-2, ngõ 322, đường Đại Lâm, khóm 007, phường Viên Lâm, khu Đại Nhã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8247103 cấp ngày 25/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

101. **Ngô Thị Hồng Xuyến**, sinh ngày 03/12/1994 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An theo Giấy khai sinh số 178/1994 cấp ngày 08/12/1994
Hiện trú tại: Số 52, phố Vĩnh Hòa, khóm 035, phường Trấn Nam, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1046761 cấp ngày 10/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Long An, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

102. **Nguyễn Thị Mai**, sinh ngày 07/10/1974 Giới tính: Nữ
tại Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 633 cấp ngày 08/10/1974
Hiện trú tại: Số 13, ngách 12, ngõ 562, đoạn 2, đường Nhân Ái, khóm 014, phường Bảo Sinh, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3900366 cấp ngày 05/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 402B Nguyễn Duy, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

103. **Hà Thị Kiều Trang**, sinh ngày 10/10/1986 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo Giấy khai sinh số 930 cấp ngày 12/9/2016
Hiện trú tại: Số 34-1 Phong Thụ Oa, khóm 003, phường Phong Thụ, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3869661 cấp ngày 31/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

104. **Bùi Thị Tính**, sinh ngày 30/01/1980 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc theo Giấy khai sinh số 28 cấp ngày 21/02/2014
Hiện trú tại: Số 175, đường Bắc Đồn, khóm 005, phường Bắc Kinh, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8728469 cấp ngày 09/01/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

105. **Phùng Quay Chánh**, sinh ngày 04/9/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo Giấy khai sinh số 144 cấp ngày 20/5/1996
Hiện trú tại: Lầu 5, số 6, ngõ 548, đường Dân Chủ, khóm 013, phường Bảo Hựu, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3921179 cấp ngày 27/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 2, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

106. **Lê Thị Lan Anh**, sinh ngày 07/9/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 22 cấp ngày 27/02/2001
Hiện trú tại: Số 77-1, lầu 5, đoạn 5, đường Tân Hợi, khóm 002, phường Hưng Đắc, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4086895 cấp ngày 18/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Đông, xã Thạnh Đông B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

107. **Đặng Thị Ái Mi**, sinh ngày 18/6/1998 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh cấp ngày 22/8/2012
Hiện trú tại: Lầu 7, số 52, đường Minh Quyền, khóm 010, phường Chí Quang, khu Trung, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4298304 cấp ngày 28/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm Kinh Ven, phường Khánh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

108. **Bùi Thị Cẩm Loan**, sinh ngày 04/9/1978 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo Giấy khai sinh số 109 cấp ngày 01/7/2005
Hiện trú tại: Lầu 2, số 110, đường Trung Chính, khóm 015, phường Bảo Hòa, khu Lồ Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230203 cấp ngày 10/6/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 2, ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

109. **Trần Thị Diễm My**, sinh ngày 11/02/1992 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 10 cấp ngày 02/3/2007
Hiện trú tại: Số 138, lầu 4, đoạn 2, đường Phục Hưng, khóm 021, phường Tư Hiền, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1118523 cấp ngày 22/02/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Kinh Ngay, xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

110. **Nguyễn Thị Tuyết Nhung**, sinh ngày 28/6/1992 Giới tính: Nữ
tại Quảng Bình
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo GKS số 86 cấp ngày 24/10/1992
Hiện trú tại: Số 25, ngõ 13, phố Cẩm Tú, tổ 020, phường Cẩm Hưng, khu Lô Trúc, TP. Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1574690 cấp ngày 10/3/2014 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

111. **Trần Thị Cẩm Tuyên**, sinh ngày 02/3/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 28/1995 cấp ngày 09/3/1995
Hiện trú tại: Số 11, đường Tây Thố, khóm 009, thôn Đỉnh Trang, xã Đại Thành, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9044601 cấp ngày 01/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

112. **Lê Thị Hồng Lụa**, sinh ngày 01/01/1978 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh theo Giấy khai sinh số 154/2014 cấp ngày 03/7/2014
Hiện trú tại: Số 93, Khẩu Bi, khóm 012, phường Tri Nghĩa, khu Tân Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1565170 cấp ngày 02/10/2012 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bích Trì, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

113. **Trần Thị Kim Hồng**, sinh ngày 11/8/1988 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo Giấy khai sinh số 186 cấp ngày 05/9/1994
Hiện trú tại: Số 71, đoạn 1, đường Chương Hòa, khóm 009, phường Ngũ Quyền, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1398760 cấp ngày 23/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Phước, xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

114. **Nguyễn Ngọc Tường**, sinh ngày 19/9/1992 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy khai sinh số 198 cấp ngày 13/7/2007
Hiện trú tại: Số 18, ngách 312, ngõ 58, đường Nam Dương, khóm 022, phường Bắc Dương, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5711326 cấp ngày 05/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

115. **Đặng Thị Thúy Huyên**, sinh ngày 25/12/1990 tại Hà Nam — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam theo Giấy khai sinh cấp ngày 28/12/1990
Hiện trú tại: Lầu 5, số 3, ngách 25, hẻm 23, đoạn 1, đường Học Phủ, khóm 004, phường Quảng Phúc, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327304 cấp ngày 10/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Kim Lũ, xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

116. **Tăng Thị Ngoan**, sinh ngày 07/10/1970 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 134 cấp ngày 11/12/1999
Hiện trú tại: Lầu 5 Số 446, lộ Thành Chương 2, khóm 16, phường Trung Hiếu, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913266 cấp ngày 08/02/2018 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 22/776 Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

117. **Lưu Thị Vân**, sinh ngày 15/01/1980 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Lãng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên theo Giấy khai sinh số 05 cấp ngày 20/01/1988
Hiện trú tại: Số 104, đường Triều Dương, khóm 03, thôn Triều Dương, làng Tạo Kiều, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368070 cấp ngày 27/4/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

118. **Phan Thị Hoàng Mơ**, sinh ngày 07/8/1993 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo Giấy khai sinh số 103 cấp ngày 24/8/1993

Hiện trú tại: Lầu 5-1, Số 21, ngõ 91, đường Quân Huy, khóm 005, phường Hưng Nhân, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1639390 cấp ngày 24/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 68/27/8 Hoàng Việt, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

119. **Nguyễn Thị Diễm My**, sinh ngày 01/11/1994 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh cấp ngày 22/6/1999
Hiện trú tại: Số 447, đường Diên Bình, khóm 017, phường Văn Nam, khu Lộ Trúc, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4168632 cấp ngày 16/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Lợi A, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

120. **Võ Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 15/3/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 192 cấp ngày 15/8/1995
Hiện trú tại: Số 110, ngõ 580, đoạn 1, đường Khoái Tốc, khóm 019, phường Đông Thế, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6507705 cấp ngày 17/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Lân Thạnh 2, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

121. **Đồng Kiều My**, sinh ngày 07/8/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 67 cấp ngày 25/8/1999
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 274, đoạn 1, phố Trung Sơn, khóm 012, phường Đầu Gia Đông, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6238008 cấp ngày 25/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

122. **Phu Nhục Lìn**, sinh ngày 20/02/1984 tại Ninh Thuận — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy khai sinh số 194 cấp ngày 10/8/2007
Hiện trú tại: Số 61, phố An Lâm, khóm 005, phường Lâm Thố, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0038027 cấp ngày 12/4/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

123. **Dư Bảo Ngọc**, sinh ngày 20/12/1988 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 306 cấp ngày 14/11/1991
Hiện trú tại: Tầng 2, số 5-1, phố Tín Dương, khóm 012, phường Lê Minh, khu Trung Chính, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4135621 cấp ngày 01/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

124. **Nguyễn Thu Huyền**, sinh ngày 17/4/2000 tại Quảng Ngãi — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy khai sinh số 72 cấp ngày 20/9/2000
Hiện trú tại: Tầng 3, số 37, ngách 12, ngõ 359, đoạn 3, phố An Khang, khóm 007, phường Nhật Hưng, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6004565 cấp ngày 13/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

125. **Trần Thị Thanh Thảo**, sinh ngày 15/8/1983 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 109/2014 cấp ngày 05/6/2014
Hiện trú tại: Tầng 3, số 11, phố Đại Dũng, khóm 011, phường Xã Hậu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0290072 cấp ngày 19/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

126. **Đặng Thị Thanh Phượng**, sinh ngày 05/6/1985 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 43/BSKS cấp ngày 12/02/1998
Hiện trú tại: Tầng 5, số 9, phố Khánh Lợi, khóm 029, phường Viên Nhân, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871986 cấp ngày 05/10/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

127. **Ngô Thị Diễm My**, sinh ngày 02/5/1993 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy khai sinh số 177 cấp ngày 08/6/2011
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 210, phố Vĩnh Bình, khóm 001, phường Nhân Mỹ, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036137 cấp ngày 10/3/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

128. **Hồ Thị Thúy Huỳnh**, sinh ngày 11/11/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 243 cấp ngày 19/11/1994
Hiện trú tại: Số 10, ngách 11, ngõ 233, phố Khê Đông, khóm 008, phường Khê Đông, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8395226 cấp ngày 24/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

129. **Trương Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 28/7/1990 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy khai sinh số 183 cấp ngày 14/9/1990
Hiện trú tại: Tầng 3-3, số 306, phố Kim Mon Nhị, khóm 019, phường Phúc An, khu Đào Viên, Thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4166911 cấp ngày 15/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Tân Hội, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

130. **Nguyễn Thị Huê**, sinh ngày 15/10/1984 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
Hiện trú tại: Số 2-7, ngách 12, ngõ 140, phố Tiêm Sơn, khóm 014, phương Tiêm Sơn, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1953422 cấp ngày 09/8/2018 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

131. **Hoàng Thị Đoan**, sinh ngày 10/01/1974 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Giấy khai sinh số 118/2022 cấp ngày 19/7/2022
Hiện trú tại: Tầng 13-2, số 239, đoạn 2, phố Tứ Xuyên, khóm 019, phường Hoa Đức, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327574 cấp ngày 23/02/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

132. **Lê Thị Sương**, sinh ngày 12/5/1997 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh theo Giấy khai sinh số 182 cấp ngày 16/12/2001
Hiện trú tại: Tầng 11, số 101, phố Quảng Hưng Ngũ, khóm 006, phường Phúc Đức, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4343601 cấp ngày 15/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

133. **Lý Mỹ Duyên**, sinh ngày 05/8/1996 Giới tính: Nữ
tại Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 19, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 2556/1996 cấp ngày 16/10/1996
Hiện trú tại: Tầng 5, số 7, đoạn 3, phố Mộc San, khóm 010, phường Mộc San, khu Văn Sơn, Thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9412650 cấp ngày 09/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

134. **Nguyễn Thị Thúy Ngân**, sinh ngày 01/11/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo Giấy khai sinh số 03 cấp ngày 06/01/2003
Hiện trú tại: Tầng 5, số 66, đoạn 2, phố Phục Hưng, khóm 011, phường Tứ Hiền, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4259317 cấp ngày 12/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

135. **Nguyễn Thị Ngọc Mai**, sinh ngày 16/8/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
Hiện trú tại: Số 243, phố Thái An, khóm 010, phường Thụ Lâm, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2827041 cấp ngày 20/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

136. **Nguyễn Thị Xuân Tiên**, sinh ngày 10/11/1982 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 94 cấp ngày 10/4/2002

Hiện trú tại: Số 191, phố Phùng Giáp, khóm 008, phường Long Sơn, khu Thụy Phương, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036970 cấp ngày 11/5/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

137. **Lê Thị Thúy Hường**, sinh ngày 29/9/1988 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vân Diên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
Hiện trú tại: tầng 7, số 17, phố Hoài Ninh, khóm 010, phường Lê Minh, khu Trung Chính, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370137 cấp ngày 31/5/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm Hùng Lĩnh, xã Vân Diên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

138. **Dương Đức Hải**, sinh ngày 26/11/2003 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ theo Giấy khai sinh cấp ngày 09/12/2003
Hiện trú tại: tầng 6-4, số 9, đoạn 2, đường Quyền Đông, khóm 015, phường Tân Phúc, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6884798 cấp ngày 11/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 8, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

139. **Nguyễn Hồng Vân**, sinh ngày 01/01/1998 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo Giấy khai sinh số 61 cấp ngày 17/5/2000
Hiện trú tại: Tầng 2, số 4, ngõ 6, phố Dân Quyền, khóm 010, phường Long Hưng, khu Thủy Phương, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2534863 cấp ngày 22/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

140. **Bùi Thị Như Linh**, sinh ngày 16/02/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo GKS số 139 cấp ngày 08/6/1998
Hiện trú tại: Số 55/10 Tân Cát, phường Tân Cát, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6214826 cấp ngày 08/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

141. **Hoàng Thị Hồng Sen**, sinh ngày 06/02/1985 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Khánh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định theo Giấy khai sinh số 152 cấp ngày 20/4/2004
Hiện trú tại: Số 56, ngõ 64, phố Đông Quang, khóm 001, phường Đông Môn, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B6662619 cấp ngày 23/5/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Yên Khánh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

142. **Huỳnh Thị Bích**, sinh ngày 03/8/1970 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo Giấy khai sinh số 430 cấp ngày 01/11/2000
Hiện trú tại: Số 18, đường Vĩnh Phúc, khóm 004, phường Vĩnh Phúc, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2706925 cấp ngày 22/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tinh An Giang

143. **Lương Thị Mộng Vân**, sinh ngày 20/9/1998 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo GKS số 45 cấp ngày 26/11/1998
Hiện trú tại: Số 187, đoạn 1, đường Di An, khóm 028, phường An Khánh, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7040449 cấp ngày 03/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

144. **Thái Thanh Như**, sinh ngày 01/6/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 135 cấp ngày 16/6/1992
Hiện trú tại: Số 12, phố Trung Hưng, khóm 002, thôn Trung Chính, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8368674 cấp ngày 24/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

145. **Nguyễn Thị Nhi**, sinh ngày 29/10/1985 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo Giấy khai sinh số 152/01 cấp ngày 25/8/1992
Hiện trú tại: Số 20, ngách 55, ngõ 259, đường Nhân Đức, khóm 015, phường Cảng Cần, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1960451 cấp ngày 08/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

146. **Bùi Thị Hương Thùy**, sinh ngày 24/4/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 137 cấp ngày 23/6/1984
Hiện trú tại: Tầng 2, số 15, ngách 101, ngõ 372, đoạn 2, đường Tây Viên, khóm 012, phường Hòa Đức, khu Vạn Hoa, Thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4379618 cấp ngày 22/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

147. **Hong Cỏn Phềnh**, sinh ngày 03/6/1997 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo Giấy khai sinh số 48 cấp ngày 19/7/2007
Hiện trú tại: Tầng 3, số 15, ngõ 331, phường Trường An, khóm 025, phường Thành Công, Khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6353937 cấp ngày 25/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

148. **Lương Thị Hằng**, sinh ngày 03/10/1977 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình theo Giấy khai sinh số 70/2016 cấp ngày 24/8/2016
Hiện trú tại: Số 876-2, Đại Xã, khóm 013, phường Đại Xã, khu Tân Thị, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8232772 cấp ngày 01/8/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

149. **Lê Thị Tuyến**, sinh ngày 03/7/1980 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lê Ninh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy khai sinh số 217 cấp ngày 04/10/2018
Hiện trú tại: Số 24, ngách 8, ngõ 134, phố Trung Nam, khóm 011, phường Trung Nam, khu Nam Cảng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229846 cấp ngày 28/6/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Lê Ninh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

150. **Đỗ Thị Thu Hiền**, sinh ngày 09/7/1985 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo Giấy khai sinh số 56 cấp ngày 17/7/1985

Hiện trú tại: Tầng 3, số 6, ngách 5, ngõ 101, phố Anh Chuyên, khóm 004, phường Trung Hưng, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8647256 cấp ngày 25/12/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Cường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

151. **Hồ Thị Kiều Phương**, sinh ngày 18/12/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy khai sinh số 168/94 cấp ngày 24/8/1994
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 140, đường Phụng Đông, khóm 013, phường Phụng Đông, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5850947 cấp ngày 06/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

152. **Nguyễn Thị Kim Chi**, sinh ngày 13/10/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, huyện Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 44 cấp ngày 02/4/1994
Hiện trú tại: Số 454, phố Thành Công, khóm 017, phường Tân Nhã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3483785 cấp ngày 14/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

153. **Nguyễn Thị Nguyện**, sinh ngày 20/9/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo Giấy khai sinh số 400 năm 1996
Hiện trú tại: Số 195-1, phố Vạn Đại, khóm 002, phường Thúy Vỹ, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3812630 cấp ngày 25/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

154. **Quách Kim Ánh**, sinh ngày 02/4/1990 Giới tính: Nữ
tại Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy khai sinh số 66/KS cấp ngày 06/4/1990
Hiện trú tại: Tầng 2, số 202, phố Dân An, khóm 002, phường Bát Đức, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7337920 cấp ngày 26/10/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

155. **Hoàng Văn Dũng**, sinh ngày 20/01/2003 tại Nghệ An Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An theo Giấy khai sinh số 494 cấp ngày 15/7/2003
Hiện trú tại: Số 3, ngõ 197, phố Chính Thành, khóm 014, phường Kiên Hưng, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3329110 cấp ngày 05/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đồng Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

156. **Đặng Thanh Lâm**, sinh ngày 05/10/2008 tại Bắc Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang theo Giấy khai sinh số 185 cấp ngày 13/10/2008
Hiện trú tại: Số 220, đoạn 3, đường Văn Hóa, khóm 009, phường Vĩnh An, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6670185 cấp ngày 29/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.